TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H M** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2023/QĐST- HNGĐ	*H M, ngày 23 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Y, sinh năm 1969.

Trú tại: Thôn 2, xã Q L, thị xã H M, tỉnh N A.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn 2, xã Q L, thị xã H M, tỉnh N A.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuẫn đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Y và ông Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Y và ông Phạm Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Y và ông Phạm Văn H có 05 con chung gồm Phạm Văn Tr, sinh ngày 21/3/1990; Phạm Thị Nh, sinh ngày 06/01/1993; Phạm Thị H1, sinh ngày 16/10/1997; Phạm Thị Ph, sinh ngày 21/3/2000; Phạm Văn H2, sinh ngày 16/8/2003;. Hiện nay các con chung đã đủ 18 tuổi trưởng thành, không ai mắc nhược điểm về thể chất và tâm thần nên ở với ai do các con tự quyết định .

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị Y và ông Phạm Văn H tự thỏa thuẫn phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trương Thị Y thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003764 ngày 25/5/2023. Hoàn trả cho bà Trương Thị Y 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã Q L,thị xã H.Mai,NA(nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy